

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2020/HS-ST

Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thỏa; Bà Chu Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Hùng C - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986 tại: N.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, xã M, huyện Y, tỉnh N. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12 giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Con ông: Hoàng Tiến L – Sinh năm 1962 và bà Mai Thị T Sinh năm 1962; có vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990. Có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Ngày 27/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N áp dụng điểm d, khoản 2, điều 136, điểm g khoản 1 điều 48, các điểm b, o và p khoản 1, 2 điều 46 của bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Hoàng Hùng C 03 năm 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”. Ra trại ngày 29/8/2017, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 17/01/2013, bị Công an huyện Y, tỉnh N xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Người bị hại: 1. Chị Đỗ Thị K sinh năm 1971

Trú tại: Khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh T (vắng mặt)

2. Chị Lê Thị L sinh năm 1992

Trú tại: Khu phố 5, phường B , thị xã B , tỉnh T (vắng mặt)

3. Chị Vũ Thị M sinh năm 1984

Trú tại: Khu phố 5, phường B , thị xã B , tỉnh T (có mặt)

4. Chị Trịnh Thị Q sinh năm 1982

Trú tại: Khu phố 2, phường P , thị xã B , tỉnh T (vắng mặt)

5. Chị Phạm Thị T sinh năm 1976

Trú tại: Khu phố 3, phường P , thị xã B, tỉnh T (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Hùng C , sinh năm 1986, trú tại xóm 2, xã M , huyện Y , tỉnh N . Trong khoảng thời gian từ ngày 02/6/2019 đến ngày 04/7/2019, C đã thực hiện 05 lần Cướp giật tài sản trên địa bàn thị xã B . Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 02/6/2019, C điều khiển xe máy nhãn hiệu Exicter, màu đen, không gắn biển kiểm soát, đi từ nhà ở đến thị xã B , phía trước chở theo con gái Hoàng Nguyễn Mỹ D sinh năm 2011, C mặc áo phong xanh, đội mũ bảo hiểm màu đen trắng, cháu D mặc áo màu hồng, đội mũ bảo hiểm màu xanh. Khi đi đến cổng chợ chính B , phát hiện thấy chị Đỗ Thị K , sinh năm 1971, trú tại khu phố 4, phường B , thị xã B đang đi xe đạp điện phía trước, trên cổ chị K có đeo chiếc dây chuyền màu vàng, C điều khiển xe bám theo chị K , khi chị K rẽ vào cổng chợ phụ phía Nam, Hoàng Hùng C điều khiển xe máy áp sát bên phải đồng thời đưa tay trái lên giật chiếc dây chuyền vàng đang đeo trên cổ chị Khoa rồi tăng ga bỏ chạy theo hướng đi N , sau đó C mang chiếc dây chuyền trên đến cửa hàng vàng bạc gần Bưu điện thành phố T , tỉnh N (không nhớ tên cửa hàng) bán được 1.000.000đ, tiêu xài cá nhân hết. Tài sản hiện không thu hồi được.

Tài liệu điều tra xác định chiếc dây chuyền của chị K bị C chiếm đoạt có đặc điểm là loại vàng tây, có các móc xích nối lại với nhau, chị K mua năm 2013, tại Cửa hàng vàng bạc T – thị xã B, giá khi mua là 4.600.000đ, giá trị hiện tại khoảng 2.700.000đ. Chị K yêu cầu Hoàng Hùng C phải trả lại cho chị chiếc dây chuyền trên hoặc bồi thường cho chị số tiền tương ứng là 2.700.000đ.

Ngày 03/10/2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã B định giá mô phỏng, kết luận: 01 dây chuyền vàng tây mua năm 2013, loại các móc xích nối lại với nhau, đã qua sử dụng, giá trị tài sản thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn).

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 13/6/2019, Hoàng Hùng C mặc áo sơ mi tối màu, bịt khẩu trang, đội mũ bảo hiểm màu đen trắng, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng, gắn Biển kiểm soát giả 29Z1- 9541 đi một mình từ nhà đến khu vực ngã tư đèn S thuộc phường B, thị xã B, phát hiện thấy chị Lê Thị L, sinh năm 1992, trú tại khu phố 5, phường B, thị xã B đi xe mô tô, chở theo hai con nhỏ phía sau, đang dừng đèn đỏ hướng từ Đèn S đi nhà máy ô tô Veam, trên cổ chị L có đeo chiếc dây chuyền màu trắng. Hoàng Hùng C vòng xe quay lại phía chị L đứng, áp sát bên phải chị L, dùng tay trái giật chiếc dây chuyền trên cổ của chị L rồi tăng ga chạy theo Quốc lộ 1^a cũ về hướng N. Sau đó bị cáo bán chiếc dây chuyền trên cho cửa hàng vàng bạc gần Bru điện thành phố T, tỉnh N (không nhớ tên cửa hàng) lấy 2.000.000đ, tiêu xài cá nhân hết. Tài sản hiện không thu hồi được.

Tài liệu điều tra xác định, chiếc dây chuyền do bị cáo chiếm đoạt nêu trên có đặc điểm là vàng trắng Italia, khối lượng 09 chỉ, có các mắt đốt nối lại với nhau, mặt dây chuyền có gắn một viên đá trắng ở giữa. Theo báo cáo của chị Lê Thị L, chiếc dây chuyền trên chị mua năm 2018, tại công ty vàng L, địa chỉ 217 đường L, Phường L, thành phố T, giá mua 34.500.000đ.

Ngày 03/10/2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã B định giá mô phỏng, kết luận: 01(một) dây chuyền vàng ý loại các mắt đốt đặc, khối lượng 09 chỉ và 01(một) mặt dây chuyền vàng ý dạng mặt tròn mua năm 2018, đã qua sử dụng, giá trị tài sản thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 34.000.000đ (Ba mươi tư triệu đồng chẵn).

Chị L yêu cầu bị cáo phải trả lại chiếc dây chuyền trên cho chị hoặc bồi thường cho chị số tiền tương ứng là 34.000.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 18 giờ ngày 22/6/2019, C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave An pha màu trắng, lắp biển kiểm soát giả 29Z1- 9541 từ nhà ở đến thị xã B mục đích để cướp giật tài sản. Khi đến Bim Sơn, Cường điều khiển xe đi lòng vòng từ ngã tư Ngọc Trạo, dọc theo đường Bà Triệu lên phường Bắc Sơn, đến khu vực dốc Bà Tư, phường Ngọc Trạo, Cường phát hiện thấy chị Vũ Thị Mai, sinh năm 1984, trú tại khu phố 5, phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn đi xe máy chở theo con gái đang lưu thông trên đường cùng chiều với Cường, trên cổ chị Mai có đeo một dây chuyền màu vàng, Hoàng Hùng C liền áp sát về bên phải đồng thời đưa tay trái giật chiếc dây chuyền của chị Mai rồi tăng ga tẩu thoát về hướng Ninh B. Sau đó C đem chiếc dây chuyền trên bán cho cửa hàng vàng bạc gần ngã tư huyện Y, tỉnh N nhưng không nhớ bán với giá bao nhiêu. Số tiền trên, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan điều tra xác định được, chiếc dây chuyền của chị M có đặc điểm là loại vàng tây, có các mắt xích nối lại với nhau, chị M mua năm 2018, giá mua 4.500.000đ.

Ngày 03/10/2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã B định giá kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng loại vàng tây, có các mắt xích, khối lượng 03 chỉ, mua năm 2018 đã qua sử dụng, giá trị tài sản thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Chị Mai yêu cầu Hoàng Hùng C phải bồi thường cho chị số tiền tương ứng là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần thứ tư: Khoảng 20 giờ ngày 29/6/2019, Hoàng Hùng C mặc áo cộc tay, quần tối màu, đội mũ lưỡi trai bên trong, ngoài đội mũ bảo hiểm thời trang, điều khiển xe máy nhãn hiệu Hon da Wave an pha màu trắng, gắn biển kiểm soát giả 29Z1- 9541, chở theo con gái Hoàng Nguyễn Mỹ D phía trước, đi từ thành phố S , tỉnh T về địa bàn thị xã B cướp giật tài sản. Khi đi đến khu vực gần hồ nước T , thuộc phường P , thị xã B , C phát hiện chị Trịnh Thị Q , sinh năm 1982, trú tại khu phố 2, phường P , thị xã B điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Phan Đình P , trên cổ chị Q có đeo một sợi dây chuyền màu vàng. C liền điều khiển xe bám theo. Khi chị Q dừng xe trước cổng nhà, chuẩn bị xuống xe để mở cửa cổng, C điều khiển xe áp sát bên phải chị Q , đồng thời dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ chị Q rồi tăng ga bỏ chạy về nhà cất dấu. Ngày hôm sau, C mang chiếc dây chuyền cướp giật được đến cửa hàng vàng bạc bán lấy tiêu tiêu xài cá nhân. Do thời gian đã lâu và thực hiện nhiều lần bán tài sản cướp giật được nên C không nhớ đã bán chiếc dây chuyền trên ở đâu và được bao nhiêu tiền.

Cơ quan điều tra xác định được, chiếc dây chuyền của chị Q có đặc điểm là vàng Tây, khối lượng 03 chỉ, dạng mắt xích, chị mua đầu năm 2019, giá mua khoảng hơn 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)

Ngày 03/10/2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã B định giá mô phỏng kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng tây, mua đầu năm 2019, đã qua sử dụng, giá trị tài sản thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 4.000.000đ.

Chị Trịnh Thị Q yêu cầu Hoàng Hùng C phải bồi thường cho chị giá trị tương ứng chiếc dây chuyền trên là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn).

Lần thứ năm:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, Hoàng Hùng C điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng, gắn Biển kiểm soát giả 29Z- 9541, phía trước chở theo con gái Hoàng Nguyễn Mỹ D sinh năm 2011 đi từ nhà ở đến địa bàn thị xã B để cướp giật tài sản. Khi đi đến đường Đ, thuộc khu phố 2, phường P , thị xã B , phát hiện chị Phạm Thị T , sinh năm 1976, trú tại khu phố 3, phường P , thị xã

B đang đi bộ bên phải đường cùng chiều với C, trên cổ chị T có đeo chiếc dây chuyền màu vàng, Hoàng Hùng C bảo con gái cúi đầu xuống để tránh bị phát hiện rồi điều khiển xe máy áp sát bên phải chị T, dùng tay trái giật chiếc dây chuyền đang đeo trên cổ của chị T rồi tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về nhà cất dấu. Ngày hôm sau, C mang chiếc dây chuyền trên đến cửa hàng vàng bạc gần Bưu Điện thành phố T, tỉnh N (không nhớ tên cửa hàng) bán được 1.000.000đ (Một triệu đồng), tiêu xài cá nhân hết. Tài sản hiện không thu hồi được.

Cơ quan điều tra xác định được, chiếc dây chuyền của chị T, bị Hoàng Hùng C chiếm đoạt có đặc điểm là loại vàng tây, khối lượng 03 chỉ, có 47 mắt phay nối lại với nhau, chị T mua năm 2015, giá mua hơn 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Ngày 22/7/2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã Bim Sơn định giá mô phỏng, kết luận: 01 dây chuyền vàng tây mua năm 2015, khối lượng 03 chỉ, dạng mắt phay nối lại với nhau đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Chị T yêu cầu Hoàng Hùng C phải bồi thường cho chị trị giá tương ứng với chiếc dây chuyền trên là 4.800.000đ.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cao C cướp giật của chị K, chị L, chị Q và chị T là 49.000.000đ (Bốn mươi chín triệu đồng chẵn).

Ngoài 05 lần thực hiện cướp giật tài sản tại địa bàn thị xã B nêu trên, Hoàng Hùng C còn thực hiện 04 lần cướp giật tài sản trên địa bàn tỉnh N. Ngày 5/8/2019, C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Cướp giật tài sản” và tiến hành điều tra theo quy định. Tại cơ quan điều tra công an tỉnh N bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội 5 lần cướp dây chuyền tại thị xã Bim sơn. Ngày 27/11/2019, Hoàng Hùng C bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh B xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 32/2019/HSST bản án này hiện nay C đang kháng cáo, đang chờ kết quả xét xử phúc thẩm.

Sau khi chiếm đoạt được các tài sản trên, bị can C khai nhận đã bán cho các cửa hàng vàng bạc gần bưu điện Thành phố Tam Điệp, tỉnh N và gần ngã tư huyện Y, tỉnh N nhưng không nhớ tên, địa chỉ cụ thể.

Theo kết quả điều tra, xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B: Tại khu vực xung quanh Bưu điện thành phố T, thuộc tổ 10B, phường B, thành Phố T, tỉnh N có 01 cửa hàng vàng bạc “T T” ở số nhà 370, đường Q, tổ 10B. Theo báo của anh Đoàn Trọng T, chủ cửa hàng, trong tháng 6, đầu tháng 7/2019, cửa hàng có nhiều lượt khách ra vào mua bán vàng bạc, khi bán ra cửa hàng có xuất hóa đơn nhưng khi mua vào không ghi hóa đơn mua nên cửa hàng

không nhớ khách mua, bán cũng như đặc điểm hàng hóa đã giao dịch trong thời gian trên, Cơ quan điều tra không có căn cứ để thu hồi vật chứng.

Tại khu vực ngã tư thị trấn Y, huyện Y, tỉnh N chỉ có 01 cửa hàng vàng bạc T. Theo báo cáo của anh Nguyễn Ngọc C đại diện cửa hàng, trong tháng 6 năm 2019, cửa hàng có nhiều khách đến mua và bán, khi bán cho khách, cửa hàng có ghi hóa đơn, đặc điểm hàng, nhưng khi mua thì không ghi hóa đơn, do đó anh không biết có mua vàng do Hoàng Hùng C bán hay không nên không có căn cứ để thu hồi vật chứng.

Đối với cháu Hoàng Nguyễn Mỹ D, sinh năm 2011 là con gái Hoàng Hùng C, cháu D khai nhận: Cháu được bố để chở đi chơi, trên đường đi, cháu D được C cho ngồi phía trước mặt C nên cháu D xác định nhìn thấy C phóng xe mô tô áp sát, cướp giật dây chuyền của phụ nữ đi đường rồi nhanh chóng phóng xe bỏ chạy. C còn dặn cháu D khi về nhà không được kể lại sự việc cho chị Nguyễn Thị L (mẹ cháu D) và ông bà cháu D biết. Bản thân cháu D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không được Hoàng Hùng C bàn bạc trước về hành vi phạm tội, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B không xử lý đối với cháu D.

Hai chiếc xe mô tô, Hoàng Hùng C sử dụng làm phương tiện phạm tội và một số tài sản khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha màu trắng, biển kiểm soát 35B1- 909.15; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, đeo Biển kiểm soát 35B2- 202.27; 01 chiếc biển kiểm soát giả 29Z1-9541; 01 mũ bảo hiểm màu đen, dạng mũ lưỡi trai có logo Vespa; 01 mũ bảo hiểm màu xanh dán tem Công ty TNHH dịch vụ- thương mại A; và một số tài sản khác của bị can Hoàng Hùng C đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N thu giữ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Riêng 01(một) chiếc áo cộc tay màu trắng kẻ sọc đen, kích thước áo dài khoảng 40cm, chiều rộng khoảng 30cm, áo không có cổ và 01 (một) chiếc áo thu đông màu hồng, phía trước áo có ghi chữ GUGG I màu trắng, áo có mũ, bên trong có ghi dòng chữ Made in Korea, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bim Sơn thu giữ và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để bảo quản và phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-BS ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đã truy tố Hoàng Hùng Cường về tội : “ Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 điều 171 của BLHS và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đề nghị áp dụng điểm d,i khoản 2 điều 171; điểm r,s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 38 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Hùng C với mức án từ 6 (sáu) năm đến 6(sáu) năm 6 tháng

tù về tội cướp giật tài sản và đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại: chị Đỗ Thị K số tiền là: 2.700.000đ; Bồi thường cho chị Lê Thị L số tiền là 34.000.000đ; Bồi thường cho chị Vũ Thị M số tiền là: 3.500.000đ; bồi thường cho chị Trịnh Thị Q số tiền là 4.000.000đ; Bồi thường cho chị Phạm Thị T số tiền 4.800.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa bị cáo Hoàng Hùng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người bị hại, nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/06/2019 đến ngày 04/7/2019 Hoàng Hùng C đã thực hiện 05 lần cướp giật dây chuyền vàng trên địa bàn thị xã Bim sơn cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ ngày 02/6/2019 bị cáo đã cướp giật sợi dây chuyền của chị Đỗ Thị K tại cổng chợ phụ phía N chợ B trị giá chiếc dây chuyền là: 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng)

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 13/6/2019 tại khu vực ngã tư đền sông son thuộc phường B , thị xã B bị cáo đã cướp giật sợi dây chuyền vàng của chị Lê Thị L trị giá là 34.000.000đ (Ba mươi tư triệu đồng).

Lần thứ ba: Vào khoảng 18 giờ ngày 22/6/2019 bị cáo đã cướp giật chiếc dây chuyền vàng tây của chị Vũ Thị M tại đoạn ngã tư phường N đến phường B, trị giá chiếc dây chuyền là 3.500.000đ.

Lần thứ tư: Vào khoảng 20 giờ ngày 29/6/2019 bị cáo đã có hành vi cướp giật chiếc dây chuyền vàng tây của chị Trịnh Thị Q tại đường P thị xã B . Trị giá chiếc dây chuyền của chị Q là: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Lần thứ 5: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/7/2019 C đã có hành vi cướp giật chiếc dây chuyền vàng tây của chị Phạm Thị T tại đường Đ, thuộc khu phố 2, phường P , thị xã B . Trị giá chiếc dây chuyền của chị T là: 4.800.000đ (Bốn triệu, tám trăm ngàn đồng).

Bản thân bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án nay lại phạm tội: rất nghiêm trọng do lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp

“ *Tái phạm nguy hiểm*” . Mặt khác, hành vi dùng xe máy áp sát vào người các người bị hại là nữ giới để giật dây chuyền được coi là “ *dùng thủ đoạn nguy hiểm*” Vì vậy, hành vi của Hoàng Hùng C đã phạm vào tội: “ *Cướp giật tài sản*” với hai tình tiết định khung là: “ *Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” và “ *tái phạm nguy hiểm*” theo các điểm d, i khoản 2 điều 171 của BLHS.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, sức khỏe của công dân. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh coi thường pháp luật. Xét thấy cần thiết phải xét xử bị cáo với một mức án nghiêm minh nhằm răn đe giáo dục và phòng chống tội phạm trên địa bàn dân cư.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác quá trình bị bắt tại cơ quan điều tra công an tỉnh Ninh Bình bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội trong vụ án này nên khi lượng hình bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 của BLHS. Đồng thời bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là phạm tội từ hai lần trở lên theo điểm g khoản 1 điều 52 của BLHS.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần phạm tội bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng dần sâu hơn vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần thiết phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm Dân sự: áp dụng điều 48 BLHS, điều 584;585;589 BLDS buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những người sau đây:

-Bồi thường cho chị Đỗ Thị K giá trị chiếc dây chuyền là: 2.700.000đ; bồi thường cho chị Lê Thị L giá trị chiếc dây chuyền vàng ý trị giá là 34.000.000đ; Bồi thường cho chị Vũ Thị M giá trị chiếc dây chuyền là: 3.500.000đ; bồi thường cho chị Trịnh Thị Q số tiền là 4.000.000đ; Bồi thường cho chị Phạm Thị T số tiền 4.800.000đ. Tổng giá trị số tiền bị cáo bồi thường là 49.000.000đ (Bốn mươi chín triệu đồng).

[7] Về vật chứng: 01 chiếc áo cộc tay màu trắng kẻ sọc đen và 01 chiếc áo thu đông màu hồng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01 /2020 căn cứ điểm c khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 02 chiếc áo nói trên.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Hùng C phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: điểm d, i khoản 2 điều 171; điểm r,s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 ; điều 38 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Hùng C 6 (sáu) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về Trách nhiệm Dân sự: áp dụng điều 48 BLHS, điều 584;585;589 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường cho các người bị hại sau đây:

Bồi thường cho chị Đỗ Thị K số tiền là: 2.700.000đ (hai triệu, bảy trăm ngàn đồng); Bồi thường cho chị Lê Thị L số tiền là 34.000.000đ (ba mươi tư triệu đồng). Bồi thường cho chị Vũ Thị M số tiền là: 3.500.000đ (Ba triệu, năm trăm ngàn đồng). Bồi thường cho chị Trịnh Thị Q số tiền là 4.000.000đ (bốn triệu đồng); Bồi thường cho chị Phạm Thị T số tiền 4.800.000đ (Bốn triệu, tám trăm ngàn đồng)

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không bồi thường (hoặc bồi thường không đầy đủ) số tiền trên cho những người bị hại (chị K , chị L , chị M , chị Q , chị T), những người bị hại nói trên có đơn đề nghị thi hành án thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả của khoản tiền còn phải thi hành án . Mức lãi suất bằng $\frac{1}{2}$ mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS.

3. Về tang vật: áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo cộc tay màu trắng kẻ sọc đen, kích thước chiều dài 40 cm; chiều rộng 30 cm áo không có cổ và 01 chiếc áo thu đông trước mặt có ghi chữ GUGGI màu trắng, có cổ mũ, có ghi dòng chữ KOREA

(Tang vật đã được bàn giao cho cơ quan điều tra theo biên bản ngày 02/01/2020 của chi cục thi hành án Dân sự B)

Bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và 9 luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, điểm b mục 1.3 phần 1 danh mục về mức án phí kèm theo nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của

UBTVQH buộc bị cáo Hoàng Hùng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.450.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại chị Vũ Thị M , chị Phạm Thị T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

(19/01/2020). Những người bị hại vắng mặt chị Đỗ Thị K , chị Trịnh Thị Q , chị Lê Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- người bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Hương

